

Số: 60 /2017/QĐ-UBND

Long An, ngày 28 tháng 11 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về chính sách hỗ trợ áp dụng Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt trong nông nghiệp, thủy sản trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 20/2016/QĐ-UBND ngày 26/4/2016 của UBND tỉnh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Nghị định số 02/2010/NĐ-CP ngày 08/01/2010 của Chính phủ về Khuyến nông;*

*Căn cứ Quyết định số 01/2012/QĐ-TTg ngày 09/01/2012 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ việc áp dụng quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt trong nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 183/2010/TTLT-BTC-BNN ngày 15/11/2010 của Bộ Tài chính - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước cấp đối với hoạt động khuyến nông;*

*Căn cứ Thông tư số 48/2012/TT-BNNPTNT ngày 26/9/2012 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về chứng nhận sản phẩm thủy sản, trồng trọt, chăn nuôi được sản xuất, sơ chế phù hợp với Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt;*

*Căn cứ Thông tư số 53/2012/TT-BNNPTNT ngày 26/10/2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành danh mục sản phẩm nông nghiệp, thủy sản được hỗ trợ theo Quyết định số 01/2012/QĐ-TTg ngày 09/01/2012 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ việc áp dụng quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt trong nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản;*

*Căn cứ Thông tư số 42/2013/TTLT-BNNPTNT-BTC-BKHĐT ngày 16/10/2013 của liên Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thực hiện Quyết định số 01/2012/QĐ-TTg ngày 09/01/2012 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ việc áp dụng Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt trong nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản;*

*Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 3847/TTr-SNN ngày 17/11/2017,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về chính sách hỗ trợ áp dụng Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt trong nông nghiệp, thủy sản trên địa bàn tỉnh Long An ban hành kèm theo Quyết định số 20/2016/QĐ-UBND ngày 26/4/2016 của UBND tỉnh như sau:

### 1. Sửa đổi khoản 3 Điều 3:

“Cơ sở phải đăng ký thực hiện áp dụng VietGAP theo mẫu tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 42/2013/TTLT-BNNPTNT-BTC-BKHĐT ngày 16/10/2013 của liên Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thực hiện Quyết định số 01/2012/QĐ-TTg ngày 09/01/2012 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ việc áp dụng Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt trong nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản và áp dụng VietGAP trong quá trình sản xuất, sơ chế đối với sản phẩm đăng ký”.

### 2. Bãi bỏ Điều 6, Điều 7.

### 3. Bổ sung vào điểm a, khoản 1, Điều 8:

“a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính triển khai việc lập, thanh toán kinh phí hỗ trợ thực hiện VietGAP theo đúng quy định; phối hợp với các sở, ngành có liên quan, UBND cấp huyện tổ chức triển khai thực hiện quyết định này; hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện chính sách và các vướng mắc, phát sinh, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo, giải quyết”.

### **Điều 2.** Điều khoản chuyển tiếp

Đối với các hồ sơ đăng ký áp dụng, hỗ trợ kinh phí áp dụng quy trình VietGAP đã được cấp giấy chứng nhận VietGAP trước ngày quyết định này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục hỗ trợ theo Quyết định số 20/2016/QĐ-UBND, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sử dụng từ nguồn kinh phí ứng dụng công nghệ cao đã bố trí cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để hỗ trợ kinh phí cho các tổ chức được cấp giấy chứng nhận VietGAP.

**Điều 3.** Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày /12/2017.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan thi hành quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VB);
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh: CT và các PCT;
- Chi cục Quản lý chất lượng NLS và TS;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng KT1;
- Lưu VT, SNN, An.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**